

Quế Võ, ngày 23 tháng 02 năm 2023

Số: 11/2023/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 88/2023/TLST- DS, ngày 04/01/2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1970.

HKTT: Thôn M, xã C, huyện Q, tỉnh B.

Trú tại: Khu 3, thị trấn P, huyện Q, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1974.

Trú tại: Thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh B.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1973;
Trú tại: Thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Nguyễn Văn L có nghĩa vụ thanh toán cho anh Phạm Văn T số tiền nợ là 464.200.000 đồng gốc (*Bốn trăm sáu mươi tư triệu hai trăm nghìn đồng*) và không tính lãi.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thoả thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn L phải chịu 11.284.000 đồng (*Mười một triệu hai trăm tám mươi tư nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Phạm Văn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho anh Phạm Văn T 11.280.000 đồng (*Mười một triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số: AA/2021/0006739 ngày 04/01/2023 của

Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện Q;
- CCTHADS huyện Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hồng